

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN G
THÀNH PHỐ HÀ NỘI**
Bản án số 94/2022/HS-ST
Ngày 23/06/2022

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN G, THÀNH PHỐ HÀ NỘI**

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Như Trọng.

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Nguyễn Quang Hiến;
Bà Nguyễn Thị Chấn.

Thư ký phiên tòa: Bà Nguyễn Thị Thiện Phúc – Thư ký Toà án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội tham gia phiên tòa: Bà Tô Thị Thu Trang – Kiểm sát viên.

Ngày 23 tháng 06 năm 2022, tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện G, thành phố Hà Nội xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 71/2022/TLST-HS ngày 03 tháng 06 năm 2022 theo Quyết định đưa ra xét xử số 69/2022/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 06 năm 2022, đối với bị cáo:

Nguyễn Viết C, sinh năm 1993; đăng ký hộ khẩu thường trú và nơi cư trú: Thôn T, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên; quốc tịch: Việt Nam; dân tộc: Kinh; tôn giáo: Không; giới tính: Nam; trình độ học vấn: 10/12; nghề nghiệp: Lao động tự do; họ tên mẹ: Nguyễn Thị T, sinh năm 1965; họ tên cha: Không xác định; bị cáo là con một; tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị bắt quả tang ngày 15/01/2022, tạm giữ từ ngày 16/01/2022 đến ngày 25/01/2022 C tạm giam. Hiện đang bị áp dụng biện pháp tạm giam tại Trại tạm giam số 2, Công an thành phố Hà Nội, có mặt tại phiên tòa.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Hồi 23 giờ 35 phút, ngày 15/01/2022, tại trước cửa số nhà 101 đường T, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội, Tổ công tác Công an xã K phối hợp với Công an thị trấn T tuần tra kiểm soát phát hiện bắt quả tang Nguyễn Viết C đang có hành vi cất giữ trái phép chất ma túy. Cơ quan Công an đã lập biên bản bắt người phạm tội quả tang, thu giữ, niêm phong vật chứng và đưa Nguyễn Viết C về trụ sở để làm rõ.

Về vật chứng thu giữ của Nguyễn Viết C gồm:

- 01 túi ni lông màu trắng bên trong có: 05 viên nén màu hồng; 01 túi ni lông nhỏ màu trắng bên trong có chứa chất tinh thể màu trắng.
- 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết C;
- 01 điện thoại di động cũ đã qua sử dụng có kiểu dáng giống Iphone, màu xanh nước biển;
- Tiền Việt Nam đồng 750.000 đồng. Trong đó: 01 tờ tiền loại Polime có mệnh giá 500.000 đồng; 01 tờ tiền loại Polime có mệnh giá 200.000 đồng; 01 tờ tiền loại Polime có mệnh giá 50.000 đồng.

Ngày 16/01/2022, Cơ quan điều tra đã ra lệnh khám xét khẩn cấp chỗ ở của Nguyễn Viết C tại Khu 113, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên nhưng không phát hiện thu giữ gì liên quan đến vụ án.

Tại Kết luận giám định số 734/KLGD-PC09 ngày 23/01/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an thành phố Hà Nội kết luận: *01 túi ni lông bên trong có: 05 viên nén màu hồng đều là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 2,211 gam và tinh thể màu trắng bên trong 01 túi ni lông là ma túy loại Ketamine, khối lượng 2,005 gam.*

Tại cơ quan điều tra, Nguyễn Viết C khai nhận: Bản thân C là đối tượng nghiện ma túy. Khoảng 22 giờ 40 phút ngày 15/01/2022, C đang ở phòng trọ tại khu 113 thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên thì nhận được điện thoại từ số 0346497310 của một người phụ nữ có tên T ở Tòa nhà S2-07 khu thị V, huyện G, thành phố Hà Nội gọi vào số điện thoại 0981133797 của C để hỏi mua 01 chỉ ma túy Ketamine (gọi là ma túy “Ke”) và 05 viên ma túy MDMA (gọi là ma túy “Kẹo”). C đồng ý và gọi cho đối tượng tên T có tài khoản Zalo mang tên “A” không rõ nhân thân mua 01 chỉ ma túy Ketamine và 05 viên ma túy MDMA với giá 3.000.000 đồng và hẹn mang ma túy đến phòng trọ khu 113, thị trấn N, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Sau đó, C gọi điện báo cho T 01 chỉ ma túy Ke và 05 viên ma túy Kẹo có giá 5.000.000 đồng, T đồng ý và hẹn giao ma túy tại trước cửa nhà nghỉ S nằm tại số 101 đường T, thị trấn T, huyện G, Hà Nội. Khoảng ba

phút sau, T điều khiển xe máy kiểu dáng Honda Wave màu xanh, không rõ BKS đến phòng trọ của C bán cho C 5 viên ma túy Kẹo và 01 chỉ ma túy Ke với giá là 3.000.000 đồng. Khoảng 23 giờ cùng ngày, C cầm túi ma túy trong lòng bàn tay phải đang đứng chờ trước cửa số nhà 101 đường T, thị trấn T, huyện G, Hà Nội để bán ma túy Ke và ma túy Kẹo cho T thì bị lực lượng Công an kiểm tra, bắt giữ cùng vật chứng.

Đối với đối tượng tên T sử dụng tài khoản Zalo mang tên “A” là người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Viết C, theo C khai T ở trọ tại Làng S, xã T, huyện V, tỉnh Hưng Yên. Qua xác minh tại địa phương, không xác định được đối tượng nào tên T có thông tin như C khai. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G đã yêu cầu Công ty Cổ phần VNG (Zalo, Zing...) cung cấp thông tin về tên tài khoản Zalo mang tên “A” nhưng đến nay chưa có kết quả. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng tên T, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật

Đối với đối tượng tên T ở Tòa nhà S2-07 khu đô thị V, huyện G, thành phố Hà Nội sử dụng số điện thoại 0346497310 theo C khai là người gọi điện mua ma túy của C. Qua xác minh tại địa phương, không xác định được đối tượng nào tên T có thông tin như C khai. Đến nay Tập đoàn Công nghiệp – Viễn thông Quân đội - Ban thanh tra kiểm toán chưa có kết quả thông tin chủ số thuê bao, nhật ký cuộc gọi, tin nhắn của số thuê bao số 0346497310. Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng tên T, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với chiếc điện thoại kiểu dáng Iphone, màu xanh nước biển, bị cáo Nguyễn Viết C đã sử dụng để liên lạc mua bán ma túy.

Đối với Căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết C: Qua điều tra xác định là tài sản thuộc quyền sở hữu của Nguyễn Viết C.

Đối với số tiền 750.000 đồng, C khai là tiền do lao động chính đáng mà có, không liên quan đến việc mua bán trái phép chất ma túy.

Tại Cơ quan điều tra, bị cáo Nguyễn Viết C đã thành khẩn khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình phù hợp với các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án.

Tại bản Cáo trạng số 64/CT-VKSGL ngày 31 tháng 05 năm 2022, Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo Nguyễn Viết C về tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*” theo quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tại phiên tòa, bị cáo khai nhận hành vi phạm tội của mình như đã khai tại cơ quan điều tra và Cáo trạng đã truy tố. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

Đại diện Viện kiểm sát nhân huyện G tham gia phiên tòa luận tội đối với bị cáo, giữ nguyên quyết định truy tố theo Cáo trạng; sau khi phân tích tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội, nhân thân bị cáo, các tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự, đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Viết C từ 30 tháng đến 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2022; không áp dụng hình phạt bổ sung bằng tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự, tịch thu và tiêu hủy số ma túy thu giữ của bị cáo; tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 chiếc điện thoại điện thoại kiểu dáng Iphone, màu xanh nước biển, máy cũ đã qua sử dụng; hoàn trả bị cáo: 01 Căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết C; hoàn trả bị cáo: Số tiền 750.000 đồng nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

Sau khi nghe đại diện Viện kiểm sát giữ quyền công tố luận tội, bị cáo không có tranh luận gì. Trong lời nói sau cùng, bị cáo nhận thức rõ hành vi của mình là vi phạm pháp luật và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện G và Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân huyện G và Kiểm sát viên trong quá trình khởi tố, điều tra, truy tố đã thực hiện đúng thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

[2] *Về hành vi phạm tội và tội danh:*

Lời khai nhận tội của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại

cơ quan điều tra, lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, vật chứng thu giữ, kết luận giám định và các tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra tại phiên tòa, có đủ cơ sở kết luận:

Hồi 23 giờ 35 phút, ngày 15/01/2022, tại trước cửa số nhà 101 đường T, thị trấn T, huyện G, thành phố Hà Nội, bị cáo Nguyễn Viết C đang có hành vi cất giữ trái phép 2,211 gam ma túy loại MDMA và 2,005 gam ma túy loại Ketamine với mục đích để bán kiếm lời thì bị cơ quan Công an bắt giữ cùng vật chứng. Bị cáo là người có đủ năng lực trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật, xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy. Hành vi của bị cáo đã đủ yếu tố cấu thành tội “*Mua bán trái phép chất ma túy*”; tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự.

Viện kiểm sát nhân dân huyện G truy tố bị cáo theo khoản 1 Điều 251 của Bộ luật Hình sự là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

[3] *Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo:*

[3.1] *Về tính chất, mức độ nguy hiểm cho xã hội của hành vi phạm tội:* Hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, trực tiếp xâm phạm chế độ độc quyền quản lý Nhà nước đối với các chất ma túy, gây mất trật tự trị an xã hội. MDMA và Ketamine là các chất ma túy rất độc hại, tàn phá và huỷ hoại sức khỏe con người, là một trong những nguyên nhân chính phát sinh ra các tệ nạn xã hội và các loại tội phạm đặc biệt nghiêm trọng khác trong đời sống xã hội. Trong những năm qua, tội phạm về ma túy trên địa bàn thành phố Hà Nội diễn biến rất phức tạp, Nhà nước, các cấp chính quyền và Đoàn thể rất quan tâm và nỗ lực tuyên truyền, giáo dục về tác hại của ma túy, kêu gọi toàn dân tích cực tham gia phòng chống tệ nạn về ma túy và tội phạm ma túy. Bị cáo nhận thức được đầy đủ về tác hại của ma túy nhưng vẫn tham gia mua bán trái phép nên cần thiết phải xử lý nghiêm minh để giáo dục, cải tạo đối với bị cáo và phòng ngừa chung; góp phần đấu tranh phòng chống tệ nạn và các tội phạm về ma túy trong đời sống xã hội.

[3.2] *Về nhân thân bị cáo:* Bị cáo là người nghiện ma túy, chưa có tiền án, tiền sự.

[3.3] *Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự:* Tại cơ quan điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo thành khẩn khai báo, có thái độ ăn năn hối cải. Như vậy, bị cáo có tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật Hình sự.

[3.4] *Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự*: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

Tổng hợp nhận định ở trên, Hội đồng xét xử nhận thấy cần phải cách ly bị cáo ra khỏi đời sống xã hội một thời gian bằng việc áp dụng hình phạt tù có thời hạn để đảm bảo việc răn đe, giáo dục riêng đối với bị cáo và phòng ngừa chung như đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân huyện G tại phiên toà là phù hợp.

[3.5] *Về hình phạt bổ sung*: Bị cáo có thể bị áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền theo quy định tại khoản 5 Điều 251 của Bộ luật Hình sự năm 2015. Tuy nhiên, theo các tài liệu, chứng cứ có trong hồ sơ vụ án và lời khai của bị cáo tại phiên toà thể hiện: Bị cáo là lao động tự do, thu nhập không ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[4] *Về xử lý vật chứng*: Căn cứ Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017 và Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015,

Đối với số ma túy thu giữ của bị cáo là vật nhà nước cấm tàng trữ, lưu hành nên cần tịch thu, tiêu hủy.

Đối với 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Viết C là phương tiện liên quan đến hành vi phạm tội nên cần tịch thu, nộp ngân sách nhà nước.

Đối với 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết C là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo.

Đối với số tiền 750.000 đồng thu giữ của bị cáo là tài sản của bị cáo, không liên quan đến hành vi phạm tội nên hoàn trả cho bị cáo nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

[5] *Về án phí*: Bị cáo phạm tội phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[6] *Về quyền kháng cáo*: Bị cáo được quyền kháng cáo bản án theo quy định của pháp luật.

[7] *Về các nội dung khác*:

Đối với đối tượng tên T sử dụng tài khoản Zalo mang tên “A” là người đã bán ma túy cho bị cáo Nguyễn Viết C, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G đang tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng tên T, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Đối với đối tượng tên T ở Tòa nhà S2-07 khu đô thị V, huyện G, Hà Nội sử dụng số điện thoại 0346497310 theo C khai là người gọi điện mua ma túy của

C, Cơ quan cảnh sát điều tra, Công an huyện G đang tiếp tục điều tra, xác minh đối tượng tên T, khi có đủ căn cứ sẽ xử lý theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. *Về tội danh:* Tuyên bố bị cáo Nguyễn Viết C phạm tội “Mua bán trái phép chất ma túy”.

2. *Về hình phạt:*

2.1. Áp dụng khoản 1 Điều 251; điểm s khoản 1 Điều 51 và Điều 38 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Nguyễn Viết C 36 tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 15/01/2022.

2.2. Không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

3. *Về xử lý vật chứng:* Áp dụng Điều 47 của Bộ luật Hình sự năm 2015, sửa đổi bổ sung năm 2017; Điều 106 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

3.1. Tịch thu, tiêu huỷ: 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong có 05 (năm) viên nén màu hồng là ma túy loại MDMA, tổng khối lượng 1,770 gam (sau khi đã trừ trích mẫu để giám định 0,441 gam) và 01 (một) túi ni lông màu trắng bên trong có chứa tinh thể màu trắng là ma túy loại Ketamine, khối lượng 1,817 gam, (sau khi đã trừ trích mẫu để giám định 0,188 gam) thu giữ của bị cáo Nguyễn Viết C, đựng trong 01 phong bì niêm phong, bên ngoài có chữ ký niêm phong của Nguyễn Viết C, cán bộ niêm phong và Giám định viên, do Phòng PC09-Công an thành phố Hà Nội hoàn lại sau giám định;

3.2. Tịch thu, nộp ngân sách nhà nước: 01 điện thoại di động kiểu dáng Iphone màu xanh, máy cũ đã qua sử dụng thu giữ của bị cáo Nguyễn Viết C;

3.3. Hoàn trả bị cáo Nguyễn Viết C: 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Viết C.

(Tình trạng vật chứng như Biên bản giao nhận vật chứng giữa Cơ quan điều tra Công an huyện G và Chi cục Thi hành án dân sự huyện G ngày 10/06/2022).

3.3. Hoàn trả bị cáo Nguyễn Viết C số tiền 750.000 đồng, nhưng tạm giữ lại để đảm bảo thi hành án.

(Số tiền 750.000 đồng hiện Chi cục Thi hành án dân sự huyện G đang quản lý theo Biên lai thu tiền số AA/2020/0055063 ngày 15/06/2022).

4. *Về án phí*: Áp dụng Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội và Danh mục án phí, lệ phí Tòa án kèm theo.

Bị cáo Nguyễn Việt C phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

5. *Về quyền kháng cáo*: Áp dụng Điều 331 và Điều 333 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Bị cáo có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:

- TAND thành phố Hà Nội;
- VKSND thành phố Hà Nội;
- VKSND huyện G;
- Công an huyện G;
- Chi cục THADS huyện G;
- UBND xã T (thay cho Thông báo kết quả xét xử);
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu hồ sơ, Văn phòng.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nguyễn Như Trọng